

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN - TOÁN LỚP 3

Chủ đề: CÁC SỐ CÓ NĂM CHỮ SỐ (ĐẾN 100 000)

Họ và tên:

Lớp:

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Số gồm 5 chục nghìn, 0 nghìn, 3 trăm, 2 chục và 8 đơn vị viết là:

- A. 50 328 B. 53 028 C. 50 238 D. 53 208

Câu 2. Số bảy mươi sáu nghìn bốn trăm linh năm viết là:

- A. 76 450 B. 76 405 C. 70 645 D. 76 045

Câu 3. Giá trị của chữ số 8 trong số 38 520 là:

- A. 80 000 B. 800 C. 80 D. 8 000

Câu 4. Số liền sau của số 69 999 là:

- A. 69 998 B. 70 000 C. 69 000 D. 79 999

Câu 5. Làm tròn số 24 631 đến hàng nghìn thì được số:

- A. 24 000 B. 24 600 C. 25 000 D. 20 000

Câu 6. Trong các số sau, số lớn nhất là:

- A. 85 201 B. 85 102 C. 82 999 D. 85 000

Câu 7. Tổng của $30\,000 + 5\,000 + 40 + 2$ là:

- A. 35 402 B. 35 042 C. 30 542 D. 35 420

Câu 8. Dãy số nào dưới đây được sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn?

- A. 65 300; 65 310; 65 305; 65 400
B. 65 300; 65 305; 65 310; 65 400
C. 65 400; 65 310; 65 305; 65 300
D. 65 305; 65 300; 65 310; 65 400

Câu 9. Từ các chữ số 0, 1, 5, 8, 9, số bé nhất có 5 chữ số khác nhau lập được là:

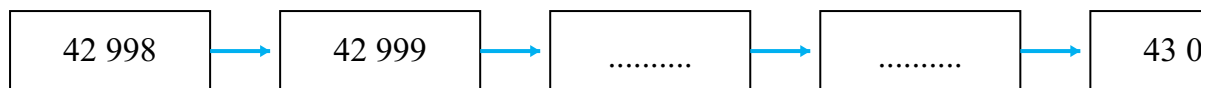
- A. 01 589 B. 10 598 C. 10 589 D. 15 089

Câu 10. Số thích hợp điền vào chỗ chấm trong dãy: 15 200; 15 300; 15 400; ...; 15 600 là:

- A. 15 410 B. 15 050 C. 15 401 D. 15 500

II. PHẦN TỰ LUẬN

Bài 1. Viết số thích hợp vào chỗ chấm trong sơ đồ sau:



Bài 2. Viết số thích hợp vào ô trống:

Số liền trước	Số đã cho	Số liền sau
.....	35 100	
.....	80 000	
.....	19 459	

Bài 3. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

- Số 47 302 gồm chục nghìn, nghìn, trăm, chục, đơn vị.
- Số 90 514 gồm chục nghìn, nghìn, trăm, chục, đơn vị.

Bài 4. Viết số thành tổng các giá trị của hàng (theo mẫu):

Mẫu: $18\ 426 = 10\ 000 + 8\ 000 + 400 + 20 + 6$

- a) $52\ 648 =$ b) $70\ 305 =$
- c) $34\ 060 =$

Bài 5. Hoàn thành bảng sau:

Hàng					Viết số	Đọc số
CN	N	Tr	Ch	ĐV		
6	2	0	5	1		Sáu mươi hai nghìn không trăm năm mươi một
3	0	8	2	4	30 824	

Bài 6. Tìm một số có 5 chữ số, biết rằng:

- Chữ số hàng chục nghìn là số lớn nhất có 1 chữ số.
- Chữ số hàng nghìn bằng $\frac{1}{3}$ chữ số hàng chục nghìn.
- Chữ số hàng trăm là 0, hàng chục là 5.
- Chữ số hàng đơn vị là số chẵn lớn nhất có 1 chữ số.

Trả lời: Số đó là: